CHỦ TỊCH NƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 126/QĐ-CTN	*Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 459/TTr-CP ngày 21/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 83 công dân hiện đang cư trú tại Cộng hòa Liên bang Đức (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUYỀN CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Võ Thị Ánh Xuân

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI CHLB ĐỨC
ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 126/QĐ-CTN ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch nước)

1. **Phạm Duy Khánh**, sinh ngày 03/02/1994 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Kim Liên, quận Đống Đa, TP. Hà Nội, theo GKS số 19 ngày 24/02/1994
Hiện trú tại: Honrothstr. 19, 38118 Braunschweig
Hộ chiếu số: N2213612 cấp ngày 21/7/2020 tại TLSQ Việt Nam tại Frankfurt
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phòng 308, C1, Tập thể Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân, TP. Hà Nội

2. **Lê Nguyễn Việt Đức**, sinh ngày 05/12/2003 tại Hải Phòng — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, Tp. Hải Phòng, theo GKS số 05 ngày 02/01/2004
Hiện trú tại: Lorenzstr. 14, 95028 Hof
Hộ chiếu số: N2248354 cấp ngày 27/8/2020 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 1/26/430 Trần Nguyên Hãn, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, TP. Hải Phòng

3. **Nguyễn Khánh Toàn**, sinh ngày 06/02/1964 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận Ba Đình, TP. Hà Nội, theo GKS số 589 ngày 20/02/1964
Hiện trú tại: Michaelkirchstr. 6, 10179 Berlin
Hộ chiếu số: N1808999 cấp ngày 19/3/2018 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 163 Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

4. **Nguyễn Thị Kim Thoa**, sinh ngày 26/8/1968 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, theo GKS số 2918 ngày 03/9/1968

Hiện trú tại: Michaelkirchstr. 6, 10179 Berlin
Hộ chiếu số: N1631169 cấp ngày 23/8/2012 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu TT Quân đội, 28 Điện Biên Phủ, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

5. **Phạm Đức Hùng**, sinh ngày 16/7/2004 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: TLSQ Việt Nam tại Frankfurt, theo GKS số 17 ngày 26/01/2015
Hiện trú tại: Overbergstr. 10, 49809 Lingen (Ems)
Hộ chiếu số: N1731052 cấp ngày 26/01/2015 tại TLSQ Việt Nam tại Frankfurt

6. **Lê Hải Ly**, sinh ngày 09/6/1994 tại CHLB Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Friedenstr. 94 A, 10249 Berlin
Hộ chiếu số: N2027974 cấp ngày 22/10/2018 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

7. **Nguyễn Kim Phương**, sinh ngày 17/02/1966 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, theo GKS số 113 ngày 07/3/1996
Hiện trú tại: Lichtenberger Str. 14, 10243 Berlin
Hộ chiếu số: C9941324 cấp ngày 07/02/2022 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 40/94 Nguyễn Thị Minh Khai, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

8. **Đinh Thị Thu Thủy**, sinh ngày 26/10/1979 tại Quảng Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Cột 5, huyện Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh, theo GKS số 352 ngày 30/10/1979
Hiện trú tại: Münsterstr. 49, 88662 Überlingen
Hộ chiếu số: N2489538 cấp ngày 24/11/2021 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu 8, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

9. **Trần Đỗ Ngọc Anh**, sinh ngày 08/4/2004 tại CHLB Đức Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Allee der Kosmonauten 200, 12685 Berlin
Hộ chiếu số: C9934356 cấp ngày 28/02/2022 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

10. **Lương Nhật Minh**, sinh ngày 19/4/2012 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: ĐSQ Việt Nam tại Đức, theo GKS số 179 ngày 06/6/2012
Hiện trú tại: Bruno-Baum-Str. 15, 12685 Berlin
Hộ chiếu số: C9945871 cấp ngày 23/3/2022 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

11. **Lê Minh Quang**, sinh ngày 16/9/2007 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: ĐSQ Việt Nam tại Đức, theo GKS số 713 ngày 12/12/2007
Hiện trú tại: Rietberger Str. 11, 33449 Langenberg
Hộ chiếu số: N2153964 cấp ngày 08/4/2020 tại TLSQ Việt Nam tại Frankfurt

12. **Nguyễn Hữu Cường**, sinh ngày 13/6/1978 tại Hà Nội Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, theo GKS số 1258 ngày 23/6/1978
Hiện trú tại: Rellstabweg 15, 13591 Berlin
Hộ chiếu số: N2219452 cấp ngày 18/6/2020 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: A3, Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

13. **Nguyễn Veris**, sinh ngày 25/3/2014 tại CHLB Đức Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Rellstabweg 15, 13591 Berlin
Hộ chiếu số: N2012647 cấp ngày 01/11/2018 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

14. **Phạm Thu Ngân Ly**, sinh ngày 12/5/2001 tại CHLB Đức Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Am Goldhügel 22, 95517 Seybothenreuth
Hộ chiếu số: N1778243 cấp ngày 07/3/2016 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

15. **Phạm Văn Hùng**, sinh ngày 21/02/1990 tại Thái Bình Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Nam Hưng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, theo GKS số 03 ngày 16/01/2010
Hiện trú tại: Bundesallee 192, 10717 Berlin
Hộ chiếu số: N2123400 cấp ngày 23/12/2019 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xóm 4, xã Nam Hưng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

16. **Đào Quyền Linh**, sinh ngày 27/02/2005 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Kurstr. 1, 06567 Bad Frankenhausen
Hộ chiếu số: N2008525 cấp ngày 07/02/2019 tại TLSQ Việt Nam tại Frankfurt

17. **Hà Đức Minh**, sinh ngày 08/8/1997 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Albert-Schweitzer-Str. 3 A, 16761 Hennigsdorf
Hộ chiếu số: N1733680 cấp ngày 22/4/2015 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

18. **Nguyễn Thị Hạnh**, sinh ngày 05/02/1969 tại Tuyên Quang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Khang, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, theo GKS số 02 ngày 15/02/1969
Hiện trú tại: Summter Str. 164A, 12623 Berlin
Hộ chiếu số: C9945789 cấp ngày 22/3/2022 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Khang, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

19. **Nguyễn Huyền Trang**, sinh ngày 23/8/1995 tại Hà Nam Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Liên Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, theo GKS số 74 ngày 04/9/2019
Hiện trú tại: Sächsische Str. 55, 10707 Berlin
Hộ chiếu số: N1620043 cấp ngày 06/8/2012 tại TLSQ Việt Nam tại Frankfurt
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Liên Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

20. **Đỗ Minh Trâm**, sinh ngày 14/02/1996 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, theo GKS số 48 ngày 13/3/1996
Hiện trú tại: Nordendstr. 7A, 13156 Berlin
Hộ chiếu số: C9940767 cấp ngày 20/01/2022 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 5 Đội Cấn, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng

21. **Trần Trọng Dũng**, sinh ngày 01/7/1997 tại Nghệ An Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, theo GKS số 45 ngày 12/5/2003
Hiện trú tại: Trommsdorffstraße 27, 99084 Erfurt
Hộ chiếu số: N1649619 cấp ngày 21/12/2012 tại TLSQ Việt Nam tại Frankfurt
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

22. **Tô Hải**, sinh ngày 11/01/1984 tại Hà Nội Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Hiện trú tại: Dannenwalder Weg 106, 13439 Berlin
Hộ chiếu số: N2072019 cấp ngày 06/3/2019 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

23. **Phan Thị Hoàng**, sinh ngày 21/6/1988 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đồng Lạc, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, theo GKS số 78 ngày 29/7/2011

Hiện trú tại: Dannenwalder Weg 106, 13439 Berlin
Hộ chiếu số: N1734628 cấp ngày 24/8/2015 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Vàng, xã Đồng Lạc, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

24. **Bùi Văn Phượng**, sinh ngày 12/9/1983 tại Hải Phòng — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Xuân Đông, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, theo GKS số R0223KL ngày 18/10/1995
Hiện trú tại: Hansenbanckweg 64, 22119 Hamburg
Hộ chiếu số: N2060015 cấp ngày 17/12/2018 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Xuân Đông, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

25. **Ngô Thành Nhân**, sinh ngày 16/4/1992 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: ĐSQ Việt Nam tại Đức, theo GKS số 1052 ngày 10/10/2002
Hiện trú tại: Höchstetterstr. 24, 86154 Augsburg
Hộ chiếu số: N1890830 cấp ngày 04/01/2018 tại TLSQ Việt Nam tại Frankfurt

26. **Nguyễn Thị Hằng**, sinh ngày 01/3/1980 tại Nam Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hoành Sơn, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, theo GKS ngày 05/3/1980
Hiện trú tại: Steinstraße 8 B, 21244 Buchholz i. d. Nordheide
Hộ chiếu số: N1940078 cấp ngày 22/3/2018 tại TLSQ Việt Nam tại Frankfurt
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hoành Sơn, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

27. **Lê Hiếu Henry**, sinh ngày 24/02/2003 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Dresdner Str. 63, 04317 Leipzig
Hộ chiếu số: N2491942 cấp ngày 13/01/2022 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

28. **Nguyễn Thanh Phong**, sinh ngày 23/01/2004 Giới tính: Nam
tại TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh, theo GKS số 212 ngày 22/3/2004
Hiện trú tại: Karl Rodbertus weg 2 - 28329 Bremen
Hộ chiếu số: N2123942 cấp ngày 23/01/2020 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 19 đường số 10, phường Tân Phú, quận 7, TP. Hồ Chí Minh

29. **Nguyễn Mạnh Đoàn**, sinh ngày 26/02/1958 tại Hà Nội Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội
Hiện trú tại: Oskar Maria Graf Straße 5, 83024 Rosenheim
Hộ chiếu số: N2404200 cấp ngày 26/10/2021 tại TLSQ Việt Nam tại Frankfurt
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Đại Mỗ, Từ Liêm, TP. Hà Nội

30. **Trương Hoàng Oanh**, sinh ngày 29/11/1985 tại Khánh Hòa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Vạn Thắng, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, theo GKS số 25 ngày 03/12/1985
Hiện trú tại: Pasinger Str.15, 12309 Berlin
Hộ chiếu số: N1960441 cấp ngày 15/5/2018 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 157/4 Đường 2/4 Phường Vạn Thắng, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

31. **Vũ Thị Thảo**, sinh ngày 10/8/1991 tại Hà Nam Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Đổ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, theo GKS số 89 ngày 05/7/2022
Hiện trú tại: Nettelbeck Str. 29, 30175 Hannover
Hộ chiếu số: N2388535 cấp ngày 14/6/2021 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tiểu khu Bình Giang, xã Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

32. **Lê Nguyên Kim Phụng**, sinh ngày 16/02/1986 Giới tính: Nữ
tại TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 10, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh, theo GKS số 27 ngày 26/02/1986
Hiện trú tại: Lichterfelder Allee 80, 14513 Teltow
Hộ chiếu số: C4736494 cấp ngày 14/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 125/56 đường D1, phường 25, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

33. **Nguyễn Thị Ngọc Hà**, sinh ngày 20/01/1992 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Cát Bi, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, theo GKS số 48 ngày 18/02/1992
Hiện trú tại: Schmachthäger Straße 19, 22309 Hamburg
Hộ chiếu số: N2439652 cấp ngày 27/9/2021 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố số 8, phường Thành Tô, quận Hải An, TP. Hải Phòng

34. **Lê Trung Hiếu**, sinh ngày 23/8/1996 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận 5, TP. Hồ Chí Minh, theo GKS số 683 ngày 20/11/1996
Hiện trú tại: Reichsstädter Straße 20, 73430 Aalen
Hộ chiếu số: N2010613 cấp ngày 16/8/2018 tại TLSQ Việt Nam tại Frankfurt
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 230/B1 Ngô Gia Tự, phường 9, quận 5, TP. Hồ Chí Minh

35. **Nguyễn Quang Phú**, sinh ngày 15/01/1977 tại Quảng Bình Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, theo GKS số 126 ngày 03/5/2019
Hiện trú tại: Stendaler Str. 65, 12627 Berlin
Hộ chiếu số: N2060973 cấp ngày 11/02/2019 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

36. **Nguyễn Phillip Bảo Minh**, sinh ngày 26/12/2011 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: ĐSQ Việt Nam tại Đức, theo GKS số 45 ngày 30/01/2012
Hiện trú tại: Brodowiner Ring 17, 12679 Berlin
Hộ chiếu số: N2440107 cấp ngày 11/10/2021 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

37. **Trần Tuấn Phong**, sinh ngày 17/6/1998 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Baumkirchner Str.2181673 München
Hộ chiếu số: N1812955 cấp ngày 05/5/2017 tại TLSQ Việt Nam tại Frankfurt

38. **Bùi Hương Cam Ly**, sinh ngày 05/01/1991 tại Tiệp Khắc — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: ĐSQ Việt Nam tại Tiệp Khắc, theo GKS số 04 ngày 15/3/1991
Hiện trú tại: Wolgemutstraße 3 90439 Nurnberg, Deutschland
Hộ chiếu số: N2403815 cấp ngày 12/10/2021 tại TLSQ Việt Nam tại Frankfurt

39. **Hồ Quang Huy**, sinh ngày 06/12/2004 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Wittenburger Str.24 19053 Schwerin
Hộ chiếu số: N1859119 cấp ngày 20/8/2017 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

40. **Võ Nancy Thương**, sinh ngày 27/10/2004 tại CHLB Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Siegfried Str. 201 10365 Berlin
Hộ chiếu số: N2399808 cấp ngày 28/7/2021 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

41. **Nguyễn Thị Trúc Phượng**, sinh ngày 08/10/1963 tại Tiền Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, theo GKS số 11.260/NĐ năm 1963

Hiện trú tại: Wilhelmsruher Damm 114 13439 Berlin
Hộ chiếu số: N2389846 cấp ngày 09/7/2021 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 136/1 đường Đinh Bộ Lĩnh, phường 2, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

42. **Lê Hoàng Việt**, sinh ngày 04/02/2005 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Cơ quan đại diện Việt Nam tại Bonn, theo GKS số 187 ngày 06/4/2005
Hiện trú tại: Jagdfeldring 66, 85540 Haar
Hộ chiếu số: N1876162 cấp ngày 20/9/2017 tại TLSQ Việt Nam tại Frankfurt

43. **Huỳnh Thị Trúc**, sinh ngày 01/01/1977 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Dưỡng Điềm, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, theo GKS số 93 ngày 04/8/2000
Hiện trú tại: Steinkamp 5 24955 Harrislee
Hộ chiếu số: N1858577 cấp ngày 13/7/2017 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Dưỡng Điềm, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

44. **Nguyễn Minh Thái**, sinh ngày 23/3/1988 tại Quảng Ninh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Cửa Ông, huyện Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, theo GKS số 49 ngày 14/9/2016
Hiện trú tại: Hanns Eisler Straße 2, 10409 Berlin
Hộ chiếu số: N2491940 cấp ngày 13/01/2022 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Cửa Ông, thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

45. **Nguyễn Hoàng Quyền**, sinh ngày 22/02/1993 tại Khánh Hòa Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Vĩnh Trường, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, theo GKS số 95 ngày 10/5/1993

Hiện trú tại: Wassersportallee 17, 12527 Berlin
Hộ chiếu số: N2218706 cấp ngày 13/5/2020 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 294/19 Dã Tượng, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

46. **Trần Thị Thảo Uyên**, sinh ngày 22/3/1998 tại Nam Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Trần Đăng Ninh, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định, theo GKS số 36 ngày 09/4/1998
Hiện trú tại: Bornaische str.10 Apartment 2. 02 04277 Leipzig
Hộ chiếu số: N1694166 cấp ngày 11/3/2014 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 86 Trần Huy Liệu, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định

47. **Nguyễn Kim Anh**, sinh ngày 24/8/1994 tại CHLB Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Kommandanten Str. 54/Etage 3 10969 Berlin
Hộ chiếu số: N2388832 cấp ngày 24/6/2021 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

48. **Nguyễn Thị Thu Hằng**, sinh ngày 09/4/1967 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng, theo GKS số 566 ngày 21/4/1967
Hiện trú tại: Markt 11 47445 Moers
Hộ chiếu số: N1537921 cấp ngày 20/10/2021 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 20 đường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, TP. Hải Phòng

49. **Hà Diệp Thảo**, sinh ngày 08/12/1996 tại Liên Bang Nga — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: TLSQ Việt Nam tại Vladivostok, LB Nga, theo GKS số 136 ngày 08/8/1997
Hiện trú tại: Köpenicker Str.156, 12683 Berlin

Hộ chiếu số: C0383494 cấp ngày 18/5/2015
tại Cục Quản lý XNC
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 7/98 Tô Hiệu,
phường Trại Cau, quận Lê Chân, TP. Hải Phòng

50. **Lê Thị Bích Phượng**, sinh ngày 04/9/2002 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Song Phương,
huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội, theo GKS số 158
ngày 10/9/2002
Hiện trú tại: Schulenbeksweg 6 20535 - Hamburg
Hộ chiếu số: N1943905 cấp ngày 19/4/2018 tại ĐSQ
Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Song Phương,
huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội

51. **Trịnh Trinh Khánh Ly**, sinh ngày 03/8/2003 tại CHLB Đức Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: 72379 Hechingen, Schalksburg Str. 10
Hộ chiếu số: N1808849 cấp ngày 14/3/2017 tại ĐSQ
Việt Nam tại Đức

52. **Vũ Thu Hương**, sinh ngày 12/3/1997 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Thanh Xuân Bắc,
quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội, theo GKS số 72 ngày 10/4/1997
Hiện trú tại: 22117 Hamburg Steinbeker Weg 28
Hộ chiếu số: N1760309 cấp ngày 12/01/2016 tại TLSQ
Việt Nam tại Frankfurt
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 294 Kim Giang,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội

53. **Trần Việt Hoàng**, sinh ngày 28/01/2001 tại Quảng Bình, Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình,
theo GKS số 27 ngày 24/5/2001
Hiện trú tại: Union Str.16 26725 Emden

Hộ chiếu số: N2072439 cấp ngày 25/3/2019 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Xuân Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

54. **Nguyễn Diệu Quỳnh**, sinh ngày 08/12/1991 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Ngũ Lão, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương, theo GKS số 130 ngày 15/7/1992
Hiện trú tại: Vetschauer Str.37, 01237 Dresden
Hộ chiếu số: N2348905 cấp ngày 15/3/2021 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

55. **Trần Hoài Đức**, sinh ngày 22/5/1997 tại Quảng Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, theo GKS số 110 ngày 18/9/2012
Hiện trú tại: Robert Uhrig Str.5, 10315 Berlin
Hộ chiếu số: Q00036428 cấp ngày 17/8/2022 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ngõ 68, đường Phạm Văn Đồng, phường Nam Lý, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

56. **Nguyễn Quỳnh Trang**, sinh ngày 06/11/1994 tại CHLB Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Sigmaringer Str.30, 10713 Berlin
Hộ chiếu số: N2123832 cấp ngày 20/01/2020 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

57. **Nguyễn Đức Nguyện**, sinh ngày 18/9/1980 tại Thái Bình — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vũ Thắng, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, theo GKS số 34 ngày 01/4/2016
Hiện trú tại: 19322 Wittenberge Weisener Str. 66
Hộ chiếu số: N1169851 cấp ngày 31/12/2007 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn 7 Vũ Thắng, Kiến Xương, Thái Bình

58. **Võ Quang Khải**, sinh ngày 22/12/1997 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 2, Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, theo GKS số 09 ngày 07/02/1998
Hiện trú tại: Große-Leege Str. 16, 13055 Berlin
Hộ chiếu số: N1663954 cấp ngày 10/6/2013 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 201 A Phan Văn Trị, phường 14, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

59. **Vũ Ngọc Minh**, sinh ngày 10/01/1993 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Lichtenberge Str. 25, 10179 Berlin
Hộ chiếu số: N1929587 cấp ngày 01/02/2018 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

60. **Nguyễn Thị Hoàng Hà**, sinh ngày 21/02/1997 tại CHLB Đức Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Haderslebener Str. 26, 44789 Bochum
Hộ chiếu số: C9934497 cấp ngày 02/3/2022 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

61. **Lê Tim**, sinh ngày 03/9/2020 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Klara Str.20, 12683 Berlin
Hộ chiếu số: N2249441 cấp ngày 28/10/2020 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

62. **Nguyễn Đinh Thu Giang**, sinh ngày 22/11/1996 tại CHLB Đức Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Hilshain 18, 21079 Hamburg
Hộ chiếu số: N1648485 cấp ngày 29/5/2013 tại TLSQ Việt Nam tại Frankfurt

63. **Hàn Tú Uyên**, sinh ngày 29/5/1979 tại Quảng Trị Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 5, TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, theo GKS số 364 ngày 19/10/1994
Hiện trú tại: Wagnerkoppel 13a, 22159 Hamburg
Hộ chiếu số: N1791540 cấp ngày 02/5/2016 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 491/19 Huỳnh Văn Bánh, Phường 14, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

64. **Vũ Matteo**, sinh ngày 18/11/2019 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Norderstein Str.20, 27472 Cuxhaven
Hộ chiếu số: N2123484 cấp ngày 02/01/2020 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

65. **Nguyễn Việt Hoàng**, sinh ngày 09/11/1995 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Niebuhr Str. 56, 10629 Berlin
Hộ chiếu số: N2123833 cấp ngày 20/01/2020 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

66. **Phùng Quang Anh Alex**, sinh ngày 12/8/2011 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Brücken Str. 22, 01705 Freital
Hộ chiếu số: N2438401 cấp ngày 16/8/2021 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

67. **Đinh Thị Thảo My**, sinh ngày 30/4/2022 tại Quảng Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Sông Khoai, huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh, theo GKS số 152 ngày 15/7/2002
Hiện trú tại: Am Alten Bahnhof 1E, 16515 Oranienburg OT Germendorf
Hộ chiếu số: N1922670 cấp ngày 29/01/2018 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Sông Khoai, huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh

68. **Nguyễn Vũ Tâm An**, sinh ngày 13/7/2021 tại CHLB Đức Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Nettelbeck Str. 29, 30175 Hannover
Hộ chiếu số: N2439815 cấp ngày 30/9/2021 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

69. **Nguyễn Ngọc Hoàng Điệp**, sinh ngày 12/11/1995 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, TP. Hải Phòng, theo GKS số 160 ngày 11/12/1995
Hiện trú tại: Bundesallee 109, 12161 Berlin
Hộ chiếu số: N2305253 cấp ngày 08/02/2021 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

70. **Lương Nguyên Bình**, sinh ngày 28/6/2008 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Osterfeldweg 67, 21077 Hamburg
Hộ chiếu số: N1841299 cấp ngày 13/6/2017 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

71. **Lương Nguyễn Gia Bảo**, sinh ngày 05/02/2011 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Osterfeldweg 67, 21077 Hamburg
Hộ chiếu số: K0029323 cấp ngày 11/5/2022 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

72. **Nguyễn Thụy Hải Yến**, sinh ngày 11/9/1986 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 26, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, theo GKS số 29 ngày 02/10/1986
Hiện trú tại: Swinemuender Str. 75A, 13355 Berlin
Hộ chiếu số: C2455713 cấp ngày 23/12/2016 tại Cục Quản lý XNC
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Lý Thường Kiệt, phường 9, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

73. **Nguyễn Victoria Phi Anh**, sinh ngày 23/9/2007 Giới tính: Nữ
tại CHLB Đức
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Gänsepforte 6, 38723 Seesen
Hộ chiếu số: N1911634 cấp ngày 09/01/2018 tại ĐSQ
Việt Nam tại Đức

74. **Nguyễn Steven**, sinh ngày 05/6/2005 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Gänsepforte 6, 38723 Seesen
Hộ chiếu số: N2072889 cấp ngày 16/4/2019 tại ĐSQ
Việt Nam tại Đức

75. **Trần Giang Hà**, sinh ngày 07/6/1970 tại Hà Tĩnh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Sơn Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh, theo GKS số 100 ngày 10/6/1970
Hiện trú tại: Maratstraße 134, 12683 Berlin
Hộ chiếu số: N2105774 cấp ngày 08/7/2019 tại ĐSQ
Việt Nam tại Đức

76. **Lê Ngọc Linh**, sinh ngày 21/7/2000 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hợp Lý, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, theo GKS số 13 năm 2001
Hiện trú tại: Am Ochsenzoll 17, 22850 Norderstedt
Hộ chiếu số: N1882242 cấp ngày 30/10/2017 tại ĐSQ
Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 20 A, 389/17/21, đường Cầu Giấy, TP. Hà Nội

77. **Nguyễn Anh Đức**, sinh ngày 06/11/1992 tại Phú Thọ Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Thanh Miếu, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, theo GKS số 24 ngày 03/3/1994
Hiện trú tại: Zehnt Str. 6, 34640 Goslar
Hộ chiếu số: N2065220 cấp ngày 07/5/2019 tại ĐSQ
Việt Nam tại Đức
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 792 phố Thanh Bình, phường Thanh Miếu, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

78. **Phạm Hoài An**, sinh ngày 23/5/2004 tại CHLB Đức Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Luther Str. 5, 04758 Oschatz
Hộ chiếu số: K0028960 cấp ngày 02/5/2022 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

79. **Phạm Annemarie Quỳnh Như**, sinh ngày 01/3/2009 tại CHLB Đức Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: MaterStr.59, 28207 Bremen
Hộ chiếu số: N2260402 cấp ngày 09/11/2020 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

80. **Nguyễn Lan Nhi**, sinh ngày 20/01/1995 tại CHLB Đức Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Peter Paul Straße 9, 39106 Magdeburg
Hộ chiếu số: N2489656 cấp ngày 29/11/2021 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

81. **Nguyễn Thị Lan Hương**, sinh ngày 13/02/2012 tại CHLB Đức Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Fritz Kirsch Zeile 26, 12459 Berlin
Hộ chiếu số: K0028024 cấp ngày 07/4/2022 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

82. **Nguyễn Thu Huyền**, sinh ngày 13/12/1973 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận Hồng Bàng, Hải Phòng, theo GKS số 46 ngày 07/01/1974
Hiện trú tại: Möllner Land Straße 20, 22111 Hamburg
Hộ chiếu số: N2388627 cấp ngày 16/6/2021 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức

83. **Trần Đức Anh**, sinh ngày 10/01/1996 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Reusen Str.13, 16303 Schwedt/Oder
Hộ chiếu số: N2348889 cấp ngày 09/4/2021 tại ĐSQ Việt Nam tại Đức.